

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án thành lập Trường trung học cơ sở
và Trung học phổ thông Phó Mục Gia**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính
phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định
số 135/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của
Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở,
trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Xét đề nghị của UBND huyện Trà Bồng tại Tờ trình số 122/TTr-UBND
ngày 12 tháng 7 năm 2021, của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số
793/TTr-SGDĐT ngày 20 tháng 8 năm 2021 và ý kiến của Sở Nội vụ tại Công văn
số 1777/SNV-TCBC ngày 11 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án thành lập Trường trung
học cơ sở và Trung học phổ thông Phó Mục Gia.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết
định số 322/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt
Đề án thành lập Trường trung học phổ thông Phó Mục Gia.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào
tạo, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch
UBND huyện Trà Bồng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- VPUB: PCVP, NC, TH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh





ĐỀ ÁN

**Thành lập Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Phó Mục Gia
huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi**

(Kèm theo Quyết định số. ~~76~~1/QĐ-UBND

ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Huyện Trà Bồng là huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Quảng Ngãi; phía Đông giáp huyện Bình Sơn và huyện Sơn Tịnh; phía Tây giáp huyện Bắc Trà My và huyện Sơn Tây; phía Nam giáp huyện Sơn Hà; phía Bắc giáp huyện Bắc Trà My và huyện Núi Thành (tỉnh Quảng Nam); cách thành phố Quảng Ngãi gần 50 km; Trà Bồng là huyện có truyền thống cách mạng, là nơi đã làm nên kỳ tích của cuộc Khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi đi vào lịch sử. Huyện có 01 thị trấn và 15 xã; có 13 xã thuộc diện xã đặc biệt khó khăn. Diện tích tự nhiên trên 760 km² và quy mô dân số hơn 53 nghìn người, gồm 04 dân tộc sinh sống chủ yếu: Kinh, Co, Hre, Cadong. Dân tộc Kinh chiếm khoảng 40%, cư trú chủ yếu ở vùng thấp thuộc thị trấn Trà Xuân và 02 xã Trà Phú, Trà Bình về phía Đông của huyện và ven trục lộ giao thông, địa hình vùng thấp thuận lợi cho việc trồng lúa nước, buôn bán, làm nghề thủ công; dân tộc Co chiếm khoảng 50%, dân tộc Hre và Cadong chiếm khoảng 10%; sống ở 13 xã vùng cao, chủ yếu sống bằng nghề làm nương rẫy, trồng quế, chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm, đời sống kinh tế của nhân dân ở các xã vùng cao còn nhiều khó khăn.

Hiện tại, trong một số lĩnh vực trọng yếu của huyện vẫn còn nhiều khó khăn thách thức; trình độ sản xuất và dân trí còn hạn chế, không đồng đều giữa các vùng và các cộng đồng dân cư, lực lượng lao động khá đông nhưng hiệu quả lao động, tay nghề còn thấp. Tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo còn khá cao, chất lượng thoát nghèo chưa thật ổn định và khoảng cách các lĩnh vực đời sống của huyện với mức bình quân của tỉnh còn khá xa.

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ, CƠ SỞ THỰC TIỄN THÀNH LẬP TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHÓ MỤC GIA

1. Sự cần thiết thành lập Trường trung học cơ sở và Trung học phổ thông Phó Mục Gia

Ngày 31/7/2014, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 322/QĐ-UBND phê duyệt Đề án thành lập Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia.

Để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả hoạt động của Trường trung học phổ thông Phó Mục Gia sau khi được thành lập, huyện Trà Bồng đã tính toán dựa trên phương án tuyển sinh đối với Trường trung học phổ thông Phó Mục Gia.

Dự kiến công tác tuyển sinh Trung học phổ thông (THPT) năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo đối với Trường Phó Mục Gia dự kiến thành lập:

* Số liệu học sinh lớp 7, 8, 9 năm học 2020 – 2021 tại các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng

TT	Xã, thị trấn	Năm học 2020-2021		
		Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
1	Trà Phú	45	52	45
2	Trà Bình	90	75	54
3	Trà Tân	27	24	31
4	Trà Bùi	38	31	43
5	Trà Giang	7	7	8
Tổng		207	189	181

* Ước tính hàng năm sẽ có 01 lượng học sinh ở các địa bàn này sau khi tốt nghiệp THCS sẽ đi học nghề, số ít không tiếp tục việc học và 01 lượng học sinh được tuyển vào Trường trung học phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Quảng Ngãi¹. Tối đa số lượng chiếm tỷ lệ 30% (sẽ có 70% theo học tại Trường Phó Mục Gia mới thành lập này). Lúc đó số tuyển sinh cấp THPT tại trường Phó Mục Gia mới thành lập trong 03 năm học 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024 (không tính học sinh lưu ban) là:

Năm học	Tổng số		Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
2021-2022	3	127	3	127	0	0	0	0
2022-2023	6	259	3	132	3	127	0	0
2023-2024	9	404	3	145	3	132	3	127

(Ghi chú:

1. Dự kiến học sinh lớp 10, năm học 2021-2022 dựa trên số học sinh đang học lớp 9, năm học 2020-2021 ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng;

2. Dự kiến học sinh lớp 10, năm học 2022-2023 dựa trên số học sinh đang học lớp 8, năm học 2020-2021 ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng;

3. Dự kiến học sinh lớp 10, năm học 2023-2024 dựa trên số học sinh đang học lớp 7, năm học 2020-2021 ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng)

¹ Số học sinh ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng sau khi tốt nghiệp THCS được tuyển vào Trường PTDTNT THPT tỉnh dao động từ 1,5-3% hàng năm. Đơn cử năm học 2020-2021, có 3/19 học sinh trúng tuyển (3 HS xã Trà Tân), chiếm tỷ lệ 1,7% (3/181).

Ngoài ra, có thể tuyển sinh thêm học sinh trên địa bàn 02 xã lân cận là Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh và Bình Mỹ, huyện Bình Sơn.

Ngày 11/3/2020, Ban Thường vụ Huyện ủy Trà Bồng tổ chức Hội nghị để cho ý kiến các nội dung theo đề nghị của Thường trực Huyện ủy tại Tờ trình số 190-TTr/HU ngày 03/3/2020, trong đó có nội dung về việc xem xét các phương án thành lập Trường Phó Mục Gia (theo đề xuất của UBND huyện tại Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 04/3/2020). Trên cơ sở phân tích các ưu, nhược điểm khi lựa chọn các phương án thành lập trường Phó Mục Gia tại Tờ trình số 23/TTr-UBND ngày 04/3/2020 của UBND huyện; Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận thống nhất phương án thành lập Trường THCS và THPT Phó Mục Gia trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Trà Bình và phát triển thêm cấp THPT (Thông báo số 945-TB/HU ngày 16/3/2020 của Huyện ủy Trà Bồng thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về phương án thành lập trường Phó Mục Gia).

Việc thành lập Trường THCS và THPT Phó Mục Gia trên cơ sở sáp nhập Trường THCS Trà Bình và phát triển thêm cấp THPT phù hợp với mục tiêu Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Giải quyết được một lượng giáo viên thừa ở cấp THCS (các bộ môn như Văn, Hóa, ...). Trường hợp công tác tuyển sinh đối với cấp THPT không đạt như kế hoạch đã xây dựng thì Trường vẫn hoạt động bình thường. Tận dụng, phát huy tối đa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đã được đầu tư để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện (hiện nay, Trường THCS Trà Bình chưa có phòng truyền thống, chưa đủ điều kiện để tổ chức dạy học 02 buổi/ngày, chưa có nhà đa năng, ...).

Ở phương án này, năm tuyển sinh đầu tiên (năm học 2021-2022) không nhất thiết phải chuyển học sinh lớp 11 và 12 đang học tại Trường THPT Trà Bồng sang Trường THCS và THPT Phó Mục Gia, tránh được khó khăn khi học sinh đang học tại Trường THPT Trà Bồng không có nguyện vọng chuyển về học tại Trường THCS và THPT Phó Mục Gia.

Việc thành lập Trường THCS và THPT Phó Mục Gia trên địa bàn huyện là cần thiết, phù hợp với đặc điểm tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, nguyện vọng của nhân dân huyện Trà Bồng; góp phần hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng, thu hút được số học sinh học xong Trung học cơ sở ở các xã Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi tiếp tục học lên Trung học phổ thông một cách thường xuyên liên tục, nhằm nâng cao trình độ dân trí, đặc biệt đào tạo nhân lực tại chỗ cho địa phương.

2. Cơ sở chính trị và pháp lý

- Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

- Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 17/8/2021 Hội nghị Tỉnh ủy Quảng Ngãi lần thứ 4 (Khóa XX); Nghị quyết 23/2011/NQ-HĐND ngày 27/10/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 6 huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 27/12/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phê duyệt Đề án đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 6 huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

- Quyết định số 322/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt Đề án thành lập Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu huyện Đảng bộ Trà Bồng lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020-2025;

3. Cơ sở thực tiễn

3.1. Thực trạng Trường Trung học cơ sở Trà Bình năm học 2020-2021

Trường THCS Trà Bình được thành lập ngày 19/9/1993 theo Quyết định số 181/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng.

Địa điểm: Thôn Bình Đông, xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi.

a) Diện tích, cơ sở vật chất và trang thiết bị:

- Diện tích: diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 10.053,1 m².

- Cơ sở vật chất:

* Phòng học, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng viết:

+ Phòng học được xây dựng theo tiêu chuẩn: 10 phòng

+ Bàn ghế học sinh phù hợp: 150 bộ (tương đương 300 chỗ ngồi)/277 học sinh.

+ Bàn ghế giáo viên: 10 bộ/10 phòng (hiện tại trường có 9 lớp).

* Phòng học bộ môn: Đảm bảo quy chuẩn phòng học bộ môn do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, gồm:

+ Phòng thực hành Hóa- Sinh: 01

+ Phòng thực hành Lý – Công nghệ: 01

+ Phòng thực hành Tin: 01

+ Phòng học lý thuyết Lý – Hóa – Sinh – Công nghệ: 01

Tổng cộng: 04 phòng

* Khối phục vụ học tập gồm:

+ Nhà tập đa năng: 0

+ Phòng hoạt động Đoàn – Đội: 0

+ Phòng truyền thống: 1

* Khối hành chính – quản trị gồm:

+ Phòng làm việc của Hiệu trưởng: 1

+ Phòng làm việc của Phó Hiệu trưởng: 1

+ Văn phòng: 1

+ Phòng họp toàn thể CBGVNV: 1

+ Phòng các tổ chuyên môn: 0

+ Phòng Y tế: 1

+ Nhà kho: 0

+ Phòng thường trực: 0

+ Phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể: 0

* Khu sân chơi, bãi tập: Có diện tích khoảng 2.600m², đạt 25,9% so với diện tích sử dụng (diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 10.053,1 m²).

* Khu để xe: Bố trí hợp lý trong khuôn viên trường, bảo đảm an toàn, trật tự, vệ sinh:

+ Nhà để xe học sinh: 1 (hiện nay hư hỏng)

+ Nhà để xe giáo viên: 1 (hiện nay hư hỏng)

+ Công trình vệ sinh học sinh: 1

+ Công trình vệ sinh giáo viên: 1

* Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin kết nối Internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học:

+ Quản lý: 4 máy tính được kết nối Internet.

+ Dạy học: 12 máy tính được kết nối Internet (được cấp 25 máy, hiện nay hư hỏng 13 máy, không sử dụng được).

b) Lớp, học sinh:

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số HS	Chia ra							
			Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
			Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
2020-2021	9	304	2	85	3	90	2	75	2	54

c) Về đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên:

Tổng số đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biên chế: 27.

- Cán bộ quản lý: 02 (01 Hiệu trưởng, 01 Phó Hiệu trưởng). Chia ra theo trình độ đào tạo, hạng chức danh nghề nghiệp:

+ Đại học: 02.

+ Ngạch giáo viên trung học cơ sở hạng II (V.07.04.11): 01.

+ Ngạch giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.12): 01.

- Giáo viên: 22. Chia ra theo trình độ đào tạo, hạng chức danh nghề nghiệp:

+ Đại học: 18.

+ Cao đẳng: 04.

+ Ngạch giáo viên trung học cơ sở hạng II (V.07.04.11): 15.

+ Ngạch giáo viên trung học cơ sở hạng III (V.07.04.12): 07.

- Nhân viên: 03. Chia ra theo trình độ đào tạo, chức danh nghề nghiệp:

+ Đại học: 02.

+ Trung cấp: 01.

+ Ngạch kế toán viên trung cấp (06.032): 01.

+ Ngạch Dược sĩ trung học (16.135): 01.

+ Ngạch Nữ hộ sinh chính (16.124): 01.

- Nhân viên hợp đồng có thời hạn: 02 (01 Bảo vệ và 01 Phục vụ).

3.2. Thực trạng Trường trung học phổ thông Phó Mục Gia

Ngày 31/7/2014, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 322/QĐ-UBND phê duyệt Đề án thành lập Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia;

Ngày 30/10/2015, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 1967d/QĐ-UBND về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia, huyện Trà Bồng;

Ngày 31/10/2015, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 1967m/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia;

Ngày 28/02/2020, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 262/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia;

Đến nay, dự án Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia đã hoàn công với các hạng mục như sau:

a) Phòng học, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng viết:

- Phòng học được xây dựng theo tiêu chuẩn: 12 phòng
- Bàn ghế học sinh phù hợp: 240 bộ (tương đương 480 chỗ ngồi).
- Bàn ghế giáo viên: 12 bộ/10 phòng (hiện tại trường có 9 lớp).
- Bảng viết: 12 bảng

b) Phòng học bộ môn:

Đảm bảo quy chuẩn phòng học bộ môn do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, gồm:

- Phòng thực hành Hóa- Sinh: 02
- Phòng thực hành Lý – Công nghệ: 02
- Phòng thực hành Tin: 01
- Phòng học lý thuyết Lý – Hóa – Sinh – Công nghệ: 0
- Phòng học ngoại ngữ: 1

Tổng cộng: 06 phòng

c) Khối phục vụ học tập gồm:

- Nhà tập đa năng: 1
- Phòng hoạt động Đoàn – Đội: 1
- Phòng truyền thống: 1
- Phòng đọc cho giáo viên (thư viện): 1
- Phòng đọc cho học sinh (thư viện): 2
- Phòng thiết bị: 1
- Phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật: 1

d) Khối hành chính – quản trị gồm:

- Phòng làm việc của Hiệu trưởng: 1
- Phòng làm việc của Phó Hiệu trưởng: 1
- Văn phòng: 1
- Phòng họp toàn thể CBGVNV: 1
- Phòng các tổ chuyên môn: 0
- Phòng Y tế: 1
- Nhà kho: 1
- Phòng thường trực: 1
- Phòng của các tổ chức Đảng, Đoàn thể: 0
- Phòng kế toán: 0
- Phòng tiếp khách: 1

đ) Khu sân chơi, bãi tập: Có diện tích khoảng 8912m² đạt 30,9% so với diện tích sử dụng (diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 28749 m²).

e) Khu để xe, công trình vệ sinh: Bố trí hợp lý trong khuôn viên trường, bảo đảm an toàn, trật tự, vệ sinh:

- Nhà để xe học sinh: 2
- Nhà để xe giáo viên: 1
- Công trình vệ sinh học sinh: 1 (công trình rời)
- Công trình vệ sinh giáo viên: 5 (3 công trình khép kín với khu nhà hiệu bộ, 2 công trình khép kín với khu nhà công vụ giáo viên)
- Tường rào công nghệ: 702 m
- Hệ thống điện: 1
- Hệ thống nước: 1
- Hệ thống thoát nước: 1
- Hệ thống PCCC: 1

g) Chưa có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin kết nối Internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học:

h) Nhà đa năng: Có 1 nhà đa năng đạt tiêu chuẩn quy định với diện tích xây dựng 1.225 m².

i) Nhà ở công vụ giáo viên:

Có 1 khu nhà ở công vụ giáo viên 2 tầng gồm 10 phòng với tổng diện tích xây dựng là 246 m².

Với quy mô đầu tư như trên nhằm đáp ứng số lượng học sinh tính toán từ 515 đến 948 em.

k) Thiết bị, tài liệu giảng dạy học tập

UBND huyện đã chủ động bố trí nguồn kinh phí và thực hiện quy trình mua sắm đầu tư thiết bị, tài liệu giảng dạy học tập đảm bảo theo yêu cầu, quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông, gồm:

- Thiết bị dùng chung
- Thiết bị bộ môn:
 - + Thiết bị bộ môn Toán.
 - + Thiết bị bộ môn Tin học.
 - + Thiết bị bộ môn Hóa học.
 - + Thiết bị bộ môn Vật lý.
 - + Thiết bị bộ môn Địa lý.
 - + Thiết bị bộ môn Sinh học.
 - + Thiết bị bộ môn Lịch sử.
 - + Thiết bị bộ môn Ngữ văn.
 - + Thiết bị bộ môn Tiếng anh.
 - + Thiết bị bộ môn Thể dục.

- + Thiết bị bộ môn Hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- + Thiết bị bộ môn Hoạt động giáo dục hướng nghiệp.
- + Thiết bị bộ môn Giáo dục công dân.
- + Thiết bị bộ môn Công nghệ.
- + Thiết bị bộ môn GDQP-AN.

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

Phần thứ hai

THÀNH LẬP TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHỐ MỤC GIA

1. Mục tiêu, phạm vi đối tượng hoạt động, tên gọi

a) Mục tiêu

Tạo điều kiện cho học sinh trong độ tuổi đến trường, tham gia học tập và hoàn thành chương trình giáo dục cấp THCS và THPT, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng, củng cố và duy trì bền vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở, đảm bảo tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ Trà Bồng lần thứ XXIV đã đề ra và chỉ tiêu tỉnh giao hàng năm, góp phần nâng cao dân trí, đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội, phân đấu giảm nghèo nhanh và bền vững đối với huyện Trà Bồng, cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cho huyện nhà, tỉnh nhà trong tương lai.

b) Phạm vi đối tượng hoạt động, tên gọi

- Tên gọi: Trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Phố Mục Gia.
- Địa điểm: Xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi
- Phạm vi đối tượng hoạt động:

+ Tuyển sinh THCS: Đối tượng tuyển sinh là người học đã hoàn thành chương trình tiểu học trên địa bàn xã Trà Bình, huyện Trà Bồng; trường hợp học sinh đăng ký học trái tuyển thì thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

+ Tuyển sinh THPT: Đối tượng tuyển sinh là người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở có độ tuổi theo quy định và có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện Trà Bồng (trong đó, có các xã: Trà Bình, Trà Phú, Trà Tân, Trà Bùi, Trà Giang của huyện Trà Bồng) và học sinh của các địa phương khác (lân cận) có nhu cầu học THPT.

- Kế hoạch tuyển sinh trong năm học 2021-2022 và hai năm tiếp theo:

+ Đối với cấp THCS:

Dự kiến số lớp, số học sinh tuyển sinh trong năm học 2021-2022 và những năm tới như sau:

Năm học	Tổng số		Chia ra							
			Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9	
	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
2021-2022	9	314	2	64	2	85	3	90	2	75

2022-2023	9	298	2	59	2	64	2	85	3	90
2023-2024	9	298	3	90	2	59	2	64	2	85

(Ghi chú:

1. Dự kiến học sinh lớp 6, năm học 2021-2022 dựa trên số học sinh đang học lớp 5, năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học Trà Bình (chưa tính học sinh lưu ban); học sinh lớp 7, 8, 9, năm học 2021-2022 dựa trên số học sinh đang học lớp 6, 7, 8, năm học 2020-2021 của Trường THCS Trà Bình (chưa tính học sinh lưu ban);

2. Dự kiến học sinh lớp 6, năm học 2022-2023 dựa trên số học sinh đang học lớp 4, năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học Trà Bình (chưa tính học sinh lưu ban);

3. Dự kiến học sinh lớp 6, năm học 2023-2024 dựa trên số học sinh đang học lớp 3, năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học Trà Bình (chưa tính học sinh lưu ban)).

+ Đối với cấp THPT:

Dự kiến số lớp, số học sinh tuyển sinh trong năm học 2021-2022 và những năm tới như sau:

Năm học	Tổng số		Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
2021-2022	3	127	3	127	0	0	0	0
2022-2023	6	259	3	132	3	127	0	0
2023-2024	9	404	3	145	3	132	3	127

(Ghi chú:

1. Dự kiến học sinh lớp 10, năm học 2021-2022 dựa trên số học sinh đang học lớp 9, năm học 2020-2021 ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng;

2. Dự kiến học sinh lớp 10, năm học 2022-2023 dựa trên số học sinh đang học lớp 8, năm học 2020-2021 ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng;

3. Dự kiến học sinh lớp 10, năm học 2023-2024 dựa trên số học sinh đang học lớp 7, năm học 2020-2021 ở các địa bàn Trà Bình, Trà Phú, Trà Giang, Trà Tân, Trà Bùi, huyện Trà Bồng)

Ngoài ra, có thể tuyển sinh thêm học sinh trên địa bàn 02 xã lân cận là Tịnh Hiệp, huyện Sơn Tịnh và Bình Mỹ, huyện Bình Sơn.

(Như đã trình bày ở sự cần thiết thành lập Trường THCS và THPT Phó

Mục Gia).

Như vậy, Trường THCS và THPT Phó Mục Gia sau khi thành lập, đi vào hoạt động bắt đầu từ năm học 2021-2022, sẽ có tổng số lớp, số học sinh ở cả 02 cấp học, dao động từ 12 đến 18 lớp và học sinh từ 441 đến 702 em trong 03 năm học (2021-2022, 2022-2023 và 2023-2024).

Và những năm sau đó sẽ tiếp tục duy trì ổn định 09 lớp ở cấp THCS và 09 lớp ở cấp THPT.

2. Loại hình trường

Trường THCS và THPT Phó Mục Gia là trường phổ thông 02 cấp học, là đơn vị sự nghiệp công lập (*trường công lập*) do Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi quyết định thành lập, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi quản lý.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với UBND huyện Trà Bồng xây dựng nội dung phối hợp quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục có liên quan của nhà trường. Nguồn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và kinh phí cho chi thường xuyên chủ yếu do ngân sách nhà nước bảo đảm.

3. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

3.1. Vị trí, chức năng

Trường THCS và THPT Phó Mục Gia là cơ sở giáo dục phổ thông của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

3.2. Nhiệm vụ và quyền hạn

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về giáo dục, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường theo chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Tuyển sinh và tiếp nhận học sinh, quản lý học sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trong phạm vi được phân công.

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia các hoạt động xã hội.

- Quản lý giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật.

- Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng giáo dục, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện công khai về cam kết chất lượng giáo dục, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục trong quản lý các hoạt động giáo dục; bảo đảm việc tham gia của học sinh, gia đình và xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

3.3. Chương trình và nội dung giáo dục

a) Chương trình giáo dục và kế hoạch giáo dục:

Trường THCS và THPT Phó Mục Gia thực hiện chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện khung kế hoạch thời gian năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, nhà trường.

Căn cứ chương trình các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông, khung kế hoạch thời gian năm học và điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Học sinh khuyết tật học hòa nhập được thực hiện kế hoạch giáo dục linh hoạt, phù hợp với khả năng của từng cá nhân và quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật.

b) Sách giáo khoa, thiết bị dạy học và tài liệu tham khảo:

Sách giáo khoa sử dụng trong Trường THCS và THPT Phó Mục Gia do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; UBND tỉnh Quảng Ngãi tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn giáo viên, học sinh sử dụng sách giáo khoa theo quy định của pháp luật.

Thiết bị dạy học sử dụng trong nhà trường thuộc danh mục thiết bị dạy học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các thiết bị dạy học khác theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông.

Nhà trường lựa chọn, trang bị thiết bị dạy học, xuất bản phẩm tham khảo phục vụ cho hoạt động dạy học và giáo dục theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Hoạt động giáo dục:

Các hoạt động giáo dục thực hiện theo kế hoạch giáo dục của nhà trường, được tổ chức trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường, nhằm thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Hoạt động giáo dục thông qua một số hình thức chủ yếu: học lý thuyết, làm bài tập, thực hành, thí nghiệm, thực hiện các dự án học tập, tham quan, cắm trại, đọc sách, sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, hoạt động phục vụ cộng đồng.

4. Tổ chức bộ máy

4.1. Cơ cấu tổ chức của Trường THCS và THPT Phó Mục Gia:

Cơ cấu tổ chức Trường THCS và THPT Phó Mục Gia gồm: Hội đồng trường; Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng; hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỷ luật; hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn;

tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các tổ chuyên môn; tổ văn phòng; lớp học.

4.2. Hội đồng trường

a) Hội đồng trường của Trường THCS và THPT Phó Mục Gia là tổ chức quản trị nhà trường, thực hiện quyền đại diện sở hữu của nhà trường và các bên có lợi ích liên quan, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

b) Thành phần của Hội đồng trường gồm: Bí thư cấp ủy; Hiệu trưởng; chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

c) Hội đồng trường có chủ tịch, thư ký và các thành viên. Số lượng thành viên của Hội đồng trường là số lẻ, ít nhất là 07 người, nhiều nhất là 15 người. Nhiệm kỳ của Hội đồng trường là 05 năm.

4.3. Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng

a) Hiệu trưởng

Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Phó Mục Gia là người chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường.

b) Phó Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm quản lý, điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

c) Người được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Phó Mục Gia phải đạt tiêu chuẩn quy định tại khoản 3, Điều 11, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (*ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*) và theo quy định của pháp luật.

4.4. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, dự kiến nhân sự, số lượng người làm việc của Trường THCS và THPT Phó Mục Gia như sau:

- Cán bộ quản lý: gồm 01 Hiệu trưởng; 02 Phó Hiệu trưởng.

(*Đề xuất Cán bộ quản lý bổ nhiệm từ nguồn cán bộ quản lý hiện có của Trường THCS Trà Bình, Trường THPT Trà Bồng, Trường THPT Tây Trà, Trường phòng, Phó Trường phòng thuộc Sở GDĐT*).

- Giáo viên: 01 Tổng phụ trách Đội và giáo viên bộ môn.

+ Cấp THCS: (9 lớp x định mức 1,9 giáo viên/lớp) 17 giáo viên, chia ra theo các bộ môn:

Tổng số	Chia ra theo bộ môn									
	Toán	Ngữ văn	KHTN (Lý - Hóa - Sinh)	Lịch sử và Địa lý	GDCD	Công nghệ	Thể dục	Tiếng Anh	Nghệ thuật (Â.nhạc và M.thuật)	Tin học
17	3	3	2	2	1	1	1	2	1	1

+ Cấp THPT: thực hiện theo lộ trình.

Năm học 2021-2022, có từ 02 đến 03 lớp 10, số lượng giáo viên tính cần có theo định mức: 07 giáo viên (3 lớp x 2,25 giáo viên/lớp). Tuy nhiên, để đảm bảo đủ giáo viên giảng dạy các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông và định hướng đến các năm học tiếp theo cần 11 giáo viên, chia ra theo các bộ môn:

Tổng số	Chia ra theo bộ môn							
	Toán	Ngữ văn	KHTN (Lý - Hóa - Sinh)	KHXH (Sử - Địa - KT&PL)	GD T.chất và Q.phòng An ninh	C.nghệ và nghệ thuật (C.nghệ - Tin học - Âm nhạc - Mỹ thuật)	Tiếng Anh	
11	1	1	2	2	1	3	1	

Năm học 2022-2023, có 06 lớp (03 lớp 10, 03 lớp 11), số lượng giáo viên tính cần có theo định mức: 14 giáo viên (6 lớp x 2,25 giáo viên/lớp), chia ra theo các bộ môn:

Tổng số	Chia ra theo bộ môn							
	Toán	Ngữ văn	KHTN (Lý - Hóa - Sinh)	KHXH (Sử - Địa - KT&PL)	GD T.chất và Q.phòng An ninh	C.nghệ và nghệ thuật (C.nghệ - Tin học - Âm nhạc - Mỹ thuật)	Tiếng Anh	
14	2	2	2	2	2	2	2	2

Năm học 2023-2024, có 09 lớp (03 lớp 10, 03 lớp 11, 03 lớp 12), số lượng giáo viên tính cần có theo định mức: 21 giáo viên (9 lớp x 2,25 giáo viên/lớp), chia ra theo các bộ môn:

Tổng	Chia ra theo bộ môn

số	Toán	Ngữ văn	KHTN (Lý - Hóa - Sinh)	KHXH (Sử - Địa - KT&PL)	GD T.chất và Q.phòng An ninh	C.nghệ và nghệ thuật (C.nghệ - Tin học - Âm nhạc - Mỹ thuật)	Tiếng Anh
21	3	3	3	3	2	4	3

(Đề xuất giáo viên chuyển tiếp từ nguồn giáo viên hiện có của Trường THCS Trà Bình, Trường THPT Trà Bồng, Trường THPT Tây Trà. Ngoài ra, để đảm bảo đủ giáo viên theo cơ cấu bộ môn, thực hiện tuyển dụng bổ sung, điều chuyển giáo viên trong ngành).

- Nhân viên: 06 (Biên chế).

+ Thư viện, Thiết bị, Thí nghiệm, Công nghệ thông tin: 03.

+ Văn thư, Kế toán, Y tế, Thủ quỹ: 03.

Thực hiện chuyển giao nguyên trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của Trường THCS Trà Bình cho Trường THCS và THPT Phó Mục Gia, trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý.

5. Về số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) của Trường

Tạm thời tiếp nhận nguyên trạng biên chế sự nghiệp của Trường trung học cơ sở Trà Bình thuộc UBND huyện Trà Bồng và điều tiết biên chế từ các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo cho Trường THCS và THPT Phó Mục Gia.

6. Nguồn lực và tài chính

- Cơ chế tài chính: Trường THCS và THPT Phó Mục Gia được phân cấp tự chủ về tài chính, được Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và bảo đảm chi thường xuyên.

- Cơ chế hoạt động: Trường THCS và THPT Phó Mục Gia là đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị

a) Đất đai

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Trà Bồng để xây dựng công trình Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia tại xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Theo đó, UBND tỉnh Quảng Ngãi quyết định chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp đã được UBND huyện Trà Bồng thu hồi tại Quyết định số 2090/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 và Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 sang đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo để xây dựng công trường: Trường Trung học phổ thông Phó Mục Gia với tổng diện tích 28.749m².

Cùng với chuyển tiếp diện tích đất hiện nay Trường Trung học cơ sở Trà Bình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 10.053,1 m².

Tổng cộng diện tích đất của Trường THCS và THPT Phó Mục Gia là: 38.802,1m².

b) Cơ sở vật chất, thiết bị

*** Phòng học, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng viết:**

- Phòng học được xây dựng theo tiêu chuẩn: 22 phòng (THCS Trà Bình 10, THPT Phó Mục Gia 12).

- Bàn ghế học sinh phù hợp: 390 bộ (tương đương 780 chỗ ngồi). Trong đó: THCS Trà Bình 150, THPT Phó Mục Gia 240.

- Bàn ghế giáo viên: 22 bộ/22 phòng (THCS Trà Bình 10, THPT Phó Mục Gia 12).

- Bảng viết: 26 bảng (THCS Trà Bình 14, THPT Phó Mục Gia 12).

*** Phòng học bộ môn:**

Đảm bảo quy chuẩn phòng học bộ môn do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, gồm:

- Phòng thực hành Hóa- Sinh: 3 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 2).

- Phòng thực hành Lý – Công nghệ: 3 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 2).

- Phòng thực hành Tin: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng học lý thuyết Lý – Hóa – Sinh – Công nghệ: 1 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 0).

- Phòng học ngoại ngữ: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

Tổng cộng: 10 phòng

*** Khối phục vụ học tập gồm:**

- Nhà tập đa năng: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng hoạt động Đoàn – Đội: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng truyền thống: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng đọc cho giáo viên (thư viện): 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng đọc cho học sinh (thư viện): 3 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 2).

- Phòng thiết bị: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

*** Khối hành chính – quản trị gồm:**

- Phòng làm việc của Hiệu trưởng: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng làm việc của Phó Hiệu trưởng: 3 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 2).

- Văn phòng: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng họp toàn thể CBGVNV: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng các tổ chuyên môn: 0

- Phòng Y tế: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Nhà kho: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng thường trực: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể: 0

- Phòng kế toán: 1 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 0).

- Phòng tiếp khách: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

* **Khu sân chơi, bãi tập:** Có diện tích khoảng 11.512m² đạt 29,669% so với diện tích sử dụng (diện tích đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 38.802 m²).

(THCS Trà Bình 2.600m²/10.053,1m², THPT Phó Mục Gia 8.912m²/28.749m²).

* **Khu để xe, công trình vệ sinh**: Bố trí hợp lý trong khuôn viên trường, bảo đảm an toàn, trật tự, vệ sinh:

- Nhà để xe học sinh: 3 (01 nhà xe đã hỏng)

(THCS Trà Bình 1 hư hỏng, THPT Phó Mục Gia 2).

- Nhà để xe giáo viên: 2 (1 nhà xe đã hỏng)

(THCS Trà Bình 1 hư hỏng, THPT Phó Mục Gia 1).

- Công trình vệ sinh học sinh: 2 (công trình rời)

(THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Công trình vệ sinh giáo viên: 6 (4 công trình khép kín với khu nhà hiệu bộ, 2 công trình khép kín với khu nhà công vụ giáo viên)

(THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 5).

- Tường rào cổng ngõ: 862m (THCS Trà Bình 160m, THPT Phó Mục Gia 702m).

- Hệ thống điện: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Hệ thống nước: 2 (THCS Trà Bình 1, THPT Phó Mục Gia 1).

- Hệ thống thoát nước: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

- Hệ thống PCCC: 1 (THCS Trà Bình 0, THPT Phó Mục Gia 1).

* **01 khu chứa và 01 khu có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin kết nối Internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học:**

- Quản lý: 4 máy tính được kết nối Internet (THCS Trà Bình).

- Dạy học: 12 máy tính được kết nối Internet (được cấp 25 máy, hiện nay hư hỏng 13 máy, không sử dụng được).

(THCS Trà Bình)

*** Nhà ở công vụ giáo viên:**

Có 1 khu nhà ở công vụ giáo viên 2 tầng gồm 10 phòng với tổng diện tích xây dựng là 246 m² (THPT Phó Mục Gia).

Đề nghị chuyển giao nguyên trạng cơ sở vật chất Trường Trung học cơ sở Trà Bình, Trường THPT Phó Mục Gia cho Trường THCS và THPT Phó Mục Gia.

*** Thiết bị, tài liệu giảng dạy học tập (trang bị bổ sung cho cấp THPT)**

Thiết bị, tài liệu giảng dạy học tập đảm bảo theo yêu cầu, quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông, gồm:

- Thiết bị dùng chung
- Thiết bị bộ môn:
 - + Thiết bị bộ môn Toán.
 - + Thiết bị bộ môn Tin học.
 - + Thiết bị bộ môn Hóa học.
 - + Thiết bị bộ môn Vật lý.
 - + Thiết bị bộ môn Địa lý.
 - + Thiết bị bộ môn Sinh học.
 - + Thiết bị bộ môn Lịch sử.
 - + Thiết bị bộ môn Ngữ văn.
 - + Thiết bị bộ môn Tiếng anh.
 - + Thiết bị bộ môn Thể dục.
 - + Thiết bị bộ môn Hoạt động ngoài giờ lên lớp.
 - + Thiết bị bộ môn Hoạt động giáo dục hướng nghiệp.
 - + Thiết bị bộ môn Giáo dục công dân.
 - + Thiết bị bộ môn Công nghệ.
 - + Thiết bị bộ môn GDQP-AN.

(Có danh mục chi tiết kèm theo)

8. Kết luận

Trên đây là những vấn đề đặt ra mang tính khả thi. Để tạo điều kiện phát triển giáo dục, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương miền núi, việc thành lập Trường THCS và THPT Phó Mục Gia, huyện Trà Bồng thực sự hiệu quả và cần thiết.

Phần thứ ba

PHƯƠNG HƯỚNG, CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHỐ MỤC GIA

I. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập trật tự, an toàn, kỷ cương, nề nếp, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

2. Tầm nhìn

Là một trong những trường có chất lượng của tỉnh, học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh được rèn luyện, sáng tạo và được tạo mọi điều kiện để phát triển toàn diện.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Đoàn kết - Hợp tác.
- Trung thực - Tự trọng.
- Nhân ái - Trách nhiệm.
- Sáng tạo - Vươn lên.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

Được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 giai đoạn 2025-2030. Đáp ứng mục tiêu của trường trung học, đảm bảo các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật giáo dục, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh.

2. Chỉ tiêu

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

Nhà trường đảm bảo đủ về số lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo định mức quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Có đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đạt tiêu chuẩn về phẩm chất và đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục đối với cấp học; đủ về số lượng theo cơ cấu về loại hình giáo viên đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, 100% đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

2.2. *Học sinh*

- Duy trì ổn định 09 lớp cấp trung học cơ sở và 09 lớp cấp trung học phổ thông qua các năm (*từ năm học 2023-2024 trở về sau*) với khoảng 700 học sinh của cả 02 cấp học.

- Hàng năm chất lượng giáo dục: trên 30% học sinh khá, giỏi; dưới 5% học sinh yếu, kém. Trên 90% học sinh có hạnh kiểm tốt, khá; không có học sinh bị xếp loại hạnh kiểm yếu.

- Duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng (dưới 1%).

- Phát triển số lượng học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh hàng năm (năm sau cao hơn năm trước).

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện tốt pháp luật.

2.3. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất, thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động giáo dục, mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, chương trình giáo dục phổ thông mới. Có tài liệu giảng dạy, học tập theo quy định phù hợp với mỗi cấp học. Đảm bảo môi trường giáo dục, an toàn cho học sinh, giáo viên, cán bộ và nhân viên.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”

III. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, cơ cấu, đạt tiêu chuẩn về phẩm chất và đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục đối với cấp học; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng được yêu cầu công tác, dạy học, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó và có quyết tâm cao trong xây dựng, phát triển nhà trường, có tinh thần hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

3. Cơ sở vật chất và thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học, công tác quản lý tại nhà trường, góp phần hiện đại hóa và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội để phát triển giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc xây dựng phát triển nhà trường.

6. Xây dựng thương hiệu

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Trà Bồng và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án này. Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện việc bàn giao và tiếp nhận theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Thực hiện việc bàn giao và tiếp nhận tài sản theo đúng quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý của Trường THCS và THPT Phó Mục Gia đúng theo quy trình, quy định; quyết định điều chuyển biên chế, viên chức, lao động hợp đồng thuộc thẩm quyền quản lý.

Chỉ đạo Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Phó Mục Gia căn cứ các quy định, hiện hành của Nhà nước để xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở hoạt động.

Chỉ đạo, hướng dẫn Trường THCS và THPT Phó Mục Gia xây dựng Đề án vị trí việc làm; tổ chức thẩm định, phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở GDĐT, UBND huyện Trà Bồng, cấp có thẩm quyền điều chuyển biên chế sự nghiệp giáo dục từ Trường THCS Trà Bình trực thuộc UBND huyện Trà Bồng về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý để bố trí cho Trường THCS và THPT Phó Mục Gia theo quy định; quyết định điều chuyển viên chức, lao động hợp đồng theo phân cấp; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh để bảo đảm thực hiện Đề án đạt hiệu quả.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Sở GDĐT, UBND huyện Trà Bồng trong việc hướng dẫn thực hiện bàn giao và tiếp nhận về tài chính, tài sản; hướng dẫn việc thanh quyết toán kinh phí của Trường THCS Trà Bình trước khi tổ chức sáp nhập, chuyển giao về Trường THCS và THPT Phó Mục Gia.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Sở GDĐT tham mưu UBND tỉnh bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2021-2022 cho Sở GDĐT để thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 cho Trường THCS và THPT Phó Mục Gia.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở GDĐT, UBND huyện Trà Bồng hướng dẫn, giải quyết các thủ tục bàn giao và tiếp nhận liên quan đến đất đai theo quy định.

6. UBND huyện Trà Bồng có trách nhiệm kiểm kê, bàn giao nguyên trạng về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, đội ngũ viên chức, lao động hợp đồng, đất đai, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản, các hồ sơ, tài liệu có liên quan v.v... của Trường THCS Trà Bình và các loại hồ sơ, sổ sách, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị, hồ sơ quyết toán công trình... của Trường THPT Phó Mục Gia về cho Trường THCS và THPT Phó Mục Gia trực thuộc Sở GDĐT theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước./.
